**MA TRẬN ĐỀ TRA HỌC GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 12**

| **Chủ đề/Mức độ nhận thức** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | Biết được vị trí nước ta trong khu vực và trên thế giới    (5 câu) |  | Đánh giá được ý nghĩa của vị trí đối với tự nhiên và phát triển KT-XH  (1 câu) |  | 6 câu |
|  | 1,25 điểm(12,5%) |  | 0,25 điểm(2,5% điểm) |  | 1,5 điểm(15%) |
| Đất nước nhiều đồi núi | Biết đặc điểm chung của địa hình  (2 câu) | Phân biệt được đặc trưng của các khu vực địa hình  (3 câu) | Đọc được tên các dãy núi, đỉnh núi, xác định được hướng núi trên bản đồ  (2 câu) |  | 7 câu |
|  | 0,5 điểm(5 %điểm) | 0,75 điểm(7,5% điểm) | 0,5 điểm(5% điểm) |  | 1,75 điểm(7,5%) |
| Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển | Nêu được đặc điểm chung của biển Đông  (2 câu) |  | Đọc được trên bản đồ các dạng địa hình và các hệ sinh thái ven biển  (2 câu) |  | 4 câu |
|  | 0,5 điểm(5 %điểm) |  | 0,5 điểm(5 %điểm) |  | 1,0 điểm(10%) |
| Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa | Biểu hiện NĐÂGM của các thành phần tự nhiên: khí hậu, địa hình, sông ngòi, sinh vật  (7 câu) | Nguyên nhân cơ bản làm cho các thành phần tự nhiên có đặc điểm như vậy  (9 câu) | Đọc được bản đồ biểu đồ và bảng số liệu để tìm kiến thức  (3 câu) | Liên hệ thực tế, chọn giải pháp và cách khắc phục những khó khăn của TNNĐÂ gió mùa  (4 câu) | 23 câu |
|  | 1,75 điểm(17,5 % điểm) | 2,25 điểm(22,5 %điểm) | 0,75 điểm(7,5%) | 1,0 điểm(10 %điểm) | 5,75 điểm(57,5%) |
| Tổng | 16 câu(4,0 điểm) | 12 câu(3,0 điểm) | 8 câu(2,0 điểm) | 4 câu(1,0 điểm) | 40 câu( 10 điểm) |